

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 14  
TỈNH ĐỒNG NAI  
Số : 20/2026/QĐST - DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
Đồng Nai, ngày 12 tháng 02 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự .

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số : 147/2025/DSST ngày 25 tháng 11 năm 2025.

### XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

*Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Th, sinh năm 1964

Nơi cư trú : Ấp 1B, xã Lộc Tấn, tỉnh Đồng Nai

*Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1970

Nơi cư trú : số 165, Quốc Lộ 13, thôn Ninh Thịnh, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Bà Nguyễn Thị Tr đồng ý trả toàn bộ số tiền 152.000.000 đồng (*một trăm năm mươi hai triệu đồng*) cho bà Lê Thị Th như sau:

Vào các ngày 25 hàng tháng bà Nguyễn Thị Tr phải trả cho bà Lê Thị Th 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*), bắt đầu từ 25 tháng 02 năm 2026 cho đến khi trả toàn bộ số tiền nợ.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Tr vi phạm một lần nghĩa vụ trả nợ cho bà Lê Thị Th thì bà Lê Thị Th có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự, thi hành toàn bộ số nợ còn lại để thu hồi nợ.

3.Về án phí : Án phí dân sự sơ thẩm 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Tr phải chịu.

*“Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nội nhận:***

- TAND tỉnh
- VKSND kv 14
- Các đương sự;
- Phòng Thi hành án kv 14;
- Lưu.

**Thẩm phán**

**Vũ Văn Thi**

